

Bản án số: 50/2021/HNGĐ-ST

Ngày 16-8-2021

V/v: Tranh chấp hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Thân Trọng Khôi

Các hội thẩm nhân dân: Ông: Lê Văn La

Ông: Nguyễn Quang Vinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Bùi Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 16/8/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 176/2021/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2021 về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 100/2021/QĐXXST-DS ngày 02/7/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số: 24/2021/QĐST-DS ngày 29/7/2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị D, sinh năm 1990 (vắng mặt, có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt);

Nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, thị trấn V, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

- Bị đơn: Anh Hoàng Văn H, sinh năm 1987 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, thị trấn V, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Tại đơn khởi kiện và những lời khai tiếp theo, nguyên đơn chị Hoàng Thị D trình bày:** Chị kết hôn với anh Hoàng Văn H ngày 23/9/2013, trước khi cưới có được tìm hiểu, tự nguyện thỏa thuận, đăng ký kết hôn tại UBND xã P nay là thị trấn V, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính cách vợ chồng không hợp nhau nên trong cuộc sống vợ chồng thường phát sinh mâu thuẫn, không xây dựng được

hạnh phúc gia đình. Vợ chồng sống ly thân và cắt đứt mọi quan hệ vợ chồng từ tháng 01/2021. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị thiết tha xin được ly hôn anh Hiện.

Về con chung: Vợ chồng có một con chung là Hoàng Thùy A, sinh ngày 25/7/2013, hiện con đang ở cùng chị, con khỏe mạnh và phát triển bình thường. Nay ly hôn chị xin được nuôi con, không đề nghị Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con. Hiện chị đang làm công nhân tại Công ty Samsung Bắc Ninh, thu nhập bình quân 9.000.000đ/tháng, chị cam đoan sẽ bảo đảm việc chăm sóc và nuôi dưỡng con tốt.

Về tài sản: Vợ chồng không có tài sản gì đáng giá nên chị không đề nghị Tòa án giải quyết. Chị xin chịu cả tiền án phí dân sự sơ thẩm.

*** Bị đơn anh Hoàng Văn H trình bày:** Chị D trình bày về thời gian kết hôn và diễn biến quá trình mâu thuẫn là đúng, nay anh thấy tình cảm vợ chồng vẫn còn, nên anh không đồng ý ly hôn chị D. Về con chung như chị D trình bày là đúng, nếu ly hôn anh xin nuôi con, không đề nghị Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản: Vợ chồng không có tài sản gì đáng giá nên anh không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay chị D vắng mặt có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt. Anh H vắng mặt, mặc dù đã được Tòa án thông báo phiên tòa hợp lệ đến lần thứ hai.

Phát biểu của kiểm sát viên tại phiên tòa: Về việc chấp hành pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký, Hội thẩm nhân dân, các đương sự trong suốt quá trình thụ lý giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay đều tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay chị D vắng mặt có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt. Anh H vắng mặt, mặc dù đã được Tòa án thông báo phiên tòa hợp lệ đến lần thứ hai. Do vậy đề nghị HĐXX tiếp tục xét xử vụ án theo quy định của pháp luật. Đề nghị xét xử cho chị D được ly hôn anh H; Về con chung: Xử giao chị D nuôi con chung là Hoàng Thùy A; Về cấp dưỡng nuôi con và tài sản: Cả chị D và anh H đều không đề nghị giải quyết, nên đề nghị HĐXX không xem xét giải quyết; chị D phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Ngoài ra còn đề nghị tuyên quyền kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu đầy đủ, toàn diện các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm vấn công khai tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp, phạm vi khởi kiện, thẩm quyền giải quyết và thủ tục tố tụng: Tại đơn khởi kiện và những lời khai tiếp theo, nguyên đơn chị Hoàng Thị D, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, thị trấn V, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang, khởi kiện xin ly hôn với anh Hoàng Văn H, sinh năm 1987; Nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, thị trấn V, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Nội dung: Chị D xin được ly hôn anh H, đề nghị Tòa án giải quyết về con chung, không đề nghị Tòa án giải quyết về

cấp dưỡng nuôi con và tài sản. Như vậy đây là quan hệ pháp luật tranh chấp hôn nhân và gia đình, đề nghị xin được ly hôn, đề nghị giải quyết về con chung, không đề nghị giải quyết về cấp dưỡng nuôi con và tài sản, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang.

Thủ tục tố tụng: Tòa án đã tiến hành đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. Tại phiên tòa hôm nay chị D vắng mặt có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt. Anh H vắng mặt, mặc dù đã được Tòa án thông báo phiên tòa hợp lệ đến lần thứ hai. Nên HĐXX áp dụng Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự tiếp tục xét xử vụ án theo pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị D kết hôn với anh Hoàng Văn H ngày 23/9/2013, trên cơ sở tự nguyện hợp pháp, đăng ký kết hôn tại UBND xã P nay là thị trấn V, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Quá trình chung sống vợ chồng hoà thuận đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính cách vợ chồng không hợp nhau, nên trong cuộc sống vợ chồng thường bất đồng quan điểm dẫn đến cãi nhau, không bảo được nhau để cùng xây dựng hạnh phúc gia đình. Vợ chồng sống ly thân và cắt đứt mọi quan hệ vợ chồng từ tháng 01/2021. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn chị D thiết tha xin được ly hôn anh H, nhưng phía anh H không đồng ý ly hôn chị D. HĐXX xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã diễn ra căng thẳng kéo dài, tình cảm vợ chồng không còn, hạnh phúc hôn nhân không đạt được. Nên cần xử cho chị D được ly hôn anh H để giải phóng cho cả hai bên; xét là phù hợp Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình cần chấp nhận.

[2.2] Về nuôi con chung: Quá trình chung sống chị D và anh H sinh được một con chung là Hoàng Thùy A, sinh ngày 25/7/2013, hiện con đang ở cùng chị D, con khỏe mạnh và phát triển bình thường. Nay ly hôn cả chị D và anh H đều xin được nuôi con, không đề nghị Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con. HĐXX xét thấy các bên có điều kiện nuôi con như nhau, cháu A có nguyện vọng muốn ở với mẹ; nên để bảo đảm quyền lợi mọi mặt của con trẻ, phù hợp với nguyện vọng của con; cần giao chị D nuôi con. Về cấp dưỡng nuôi con, chị D không đề nghị Tòa án giải quyết, nên HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết, xét là phù hợp Điều 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.3] Về chia tài sản: Quá trình giải quyết vụ án cả chị D và anh H đều không đề nghị Tòa án giải quyết. Tại phiên tòa hôm nay chị D vắng mặt có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt. Anh H vắng mặt mặc dù đã được Tòa án thông báo phiên tòa hợp lệ đến lần thứ hai. Nên HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết. Nếu sau này có xảy ra tranh chấp về tài sản, Tòa án sẽ giải quyết bằng vụ án khác.

[2.4] Về án phí: Chị D phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật; được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí chị D đã nộp.

Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

* Áp dụng Điều 28; 35; 147; 238; 235; 264; 271; 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Điều 56; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Điều 26; 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1/ Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Hoàng Thị D được ly hôn anh Hoàng Văn H.

2/ Về con chung: Xử giao chị Hoàng Thị D nuôi con chung là Hoàng Thùy A, sinh ngày 25/7/2013; không đề nghị Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con; anh H được quyền thăm nom con sau khi đã ly hôn, không ai được cản trở anh H thực hiện quyền này.

3/ Về án phí: Chị Hoàng Thị D phải chịu 300.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm. Được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí chị D đã nộp theo biên lai thu số 0012274 ngày 15/6/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạng Giang.

Các đương sự vắng mặt, được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt án vắng mặt.

Án xử sơ thẩm công khai./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang.
- VKSND huyện Lạng Giang
- Chi cục THA huyện Lạng Giang
- UBND thị trấn V, Lạng Giang, Bắc Giang
- Các đương sự
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)
Thân Trọng Khôi